TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 25-5-2021

NHÂN DÂNANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Ông Nguyễn Hữu Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa:Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thaMai Gia phiên tòa: Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2022, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Viết N, tên gọi khác: Rôn. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 09/11/1999 tại Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: An Thượng 1, xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quốc tịch: V Nam; D tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Trần Viết B (sinh năm: 1972) và bà Văn Thị H (sinh năm: 1972).Gia đình có 02 người con, bị cáo là con đầu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạMai Giam từ ngày 30/12/2021, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa: Luật sư Quý H, VPLS C, Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: đường V, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Lê Văn V, sinh năm: 2001. Địa chỉ: Thôn Kim Thạch, xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

2. Anh Mai Gia T, sinh năm: 1989. Địa chỉ: 36 Đỗ Thúc Tịnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Anh Bùi Công D, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Tòa S102, khu đô thị Vinhomes Ocean Park, huyện Gia Lâm, tp. Hà Nội. Vắng mặt.

4. Anh Phan Văn Đ, sinh năm: 1991. Địa chỉ: 115/7 Tôn Đản, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Quang T, sinh năm: 2000. Địa chỉ: Thôn Thuận Châu, xã Kỳ Châu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

2. Anh Lê Văn L, sinh năm: 1995. Địa chỉ: 01 Đinh Bộ Lĩnh, phường Tư Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3. Anh Lưu Quốc C, sinh năm: 1999. Địa chỉ: Xóm 3, xã Giao Yến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Đ. Vắng mặt.

4. Chị Lưu Kim M, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Lô B1 số 106 Chung cư Lò Gốm, phường 11, quận 6, tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

5. Bà Văn Thị H, sinh năm: 1972. Địa chỉ: An Thượng 1, xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2021 đến tháng 9/2021, để có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động, Trần Viết N đã đưa ra thông tin gian dối là mình có điện thoại để bán rồi chiếm đoạt tài sản của các bị hại, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 11/6/2021, do có quen biết từ trước với Trần Viết N nên Lê Văn V liên lạc nhờ N dạy cách kiếm tiền thông qua việc nạp tiền mua sắm đồ trong game. N nảy sinh ý Đ lừa đảo chiếm đoạt tài sản của V. N yêu cầu V chuyển số tiền 20.000.000 đồng để mua dụng cụ học bao gồm: 02 sim nhật mỗi sim 5 triệu đồng, 01 máy điện thoại S9 4 triệu đồng, 60 Ml nhật 6 triệu đồng. Để V thêm tin tưởng, N hứa sau 02 ngày sẽ gửi số dụng cụ trên cho V và cung cấp số điện thoại, địa chỉ nhà giả là của mình cho V, nhưng thực tế cả số điện thoại và địa chỉ nhà đều không phải của N. Vì tin tưởng nên trong ngày 11/6/2021, V đã chuyển khoản số tiền 20.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB Bank, số tài khoản 868686688686 tên Trần Viết N. Sau khi nhận được tiền N sử dụng hết vào mục đích cá nhân.

Vụ thứ hai: Vào ngày 12/6/2021, sau khi chiếm đoạt của anh Lê Văn V 20.000.000 đồng, N nói dối với V rằng vừa lo đám tang xong nên bị thâm hụt tiền và đề nghị V chuyển thêm tiền để mua đồ. V tưởng thật nên trong ngày 12/6/2021, V chuyển khoản số tiền 10.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MBBank, số tài khoản 868686688686 tên Trần Viết N. Số tiền chiếm đoạt được N tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ ba: Do có quen biết từ trước với anh Mai Gia T và biết anh T có nhu cầu mua điện thoại thì N nảy sinh ý Đ lừa đảo chiếm đoạt tài sản. N chủ động liên hệ với anh T đề nghị để N mua giúp điện thoại thì được anh T thống nhất. Vào ngày 12/8/2021, N sử dụng hai tài khoản Facevook "Trần Viết N" và "Luu Quoc Cuong" (đều là của N) tự nhắn tin qua lại với nội dung đã tìm được nguồn hàng, gồm 40 máy điện thoại với giá 104.000.000 đồng. Sau đó, N chụp ảnh nội dung tin nhắn giả mạo trên gửi cho anh T và đề nghị anh T chuyển trước 50.000.000 đồng để mua máy. Do trước đây đã từng được N giới thiệu mua điện thoại, đồng thời N còn khẳng Đ đã có địa chỉ, số điện thoại của vợ người bán khiến anh T càng thêm tin tưởng nên đã chuyển số tiền 50.000.000 đồng đến tài khoản Vietcombank, số tài khoản 0381000566355 tên Trần Viết N. Sau khi nhận được tiền, N sử dụng để tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ tư: Do có quen biết từ trước với anh Bùi Công D và biết anh D có mua bán địa chỉ gMl nên N nảy sinh ý Đ lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh D. Vào ngày 02/9/2021, N chủ động nhắn tin messeger cho anh D nói dối rằng mình có công cụ phần mềm tạo gMl số lượng lớn và đề nghị anh D hợp tác đầu tư mua số lượng lớn máy điện thoại Xiaomi A1 để có thiết bị chạy phần mềm tạo gMl. Anh D thống nhất đầu tư trước 05 điện thoại Xiaomi A1, nên N đưa ra thông tin gian dối là có chỗ bán 05 điện thoại Xiaomi Al với giá 12.500.000 đồng và đề nghị anh D chuyển tiền để N mua điện thoại. Vì tin tưởng N nên ngày 04/9/2021, anh D đã chuyển số tiền 12.500.000 đồng đến tài khoản Vietcombank số 0381000566355 tên Trần Viết N. Sau khi nhận được tiền, N sử dụng tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ năm: Trần Viết N có quen biết với anh Phan Văn Đ. Khi biết anh Đ có nhu cầu mua điện thoại, N nảy sinh ý Đ lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Đ. Ngày 04/9/2021, N chủ động nhắn tin messenger cho Đ nói mình đang có 20 điện thoại Xiaomi Al, đồng thời gửi ảnh chụp 20 điện thoại (của người khác gửi trước đó để giới thiệu mặt hàng cho anh Đ và giới thiệu đây là hàng mình đang có, muốn bán cho Đ với giá 20.000.000 đồng. Để anh Đ tin tưởng, N đã cung cấp địa chỉ nhà và số chứng minh nhân dân giả là của mình nhưng thực tế địa chỉ và số chứng minh nhân dân đều không phải là của N. Vì tin tưởng nên trong ngày 04/9/2021, anh Đ đã chuyển khoản số tiền 20.000.000 đồng để mua máy điện thoại đến tài khoản Vietcombank, số tài khoản 0381000566355 tên Trần Viết N. Sau khi nhận tiền thì N sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) thẻ nhớ 32GB hiệu Hoco lưu trữ cuộc gọi video messenger, nội dung tin nhắn messenger giữa Trần Viết N và Phan Văn Đ.

- 01 (một) USB màu đen 16GB hiệu Kingston lưu trữ nội dung tin nhắn messenger giữa Trần Viết N và Lê Văn V.

- 01 (một) đĩa CD lưu trữ nội dung tin nhắn messenger giữa Trần Viết N và Bùi Công D.

- 01 (một) đĩa CD lưu trữ nội dung tin nhắn messenger giữa Trần Viết N và Mai Gia T.

- 01 (một) điện thoại Iphone 12 Pro Max.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số: 29/CT-VKSCL ngày 20/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo N về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy Đ tại điểm b,c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là giữ nguyên quyết Đ truy tố như Cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 174, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Viết N mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, sung quỹ nhà nước đối với 01 (một) điện thoại Iphone 12 Pro Max

Về trách nhiệm D sự:

Bị hại Phan Văn Đ yêu cầu N bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Hiện tại N đã bồi thường, anh Đ không có yêu cầu hay khiếu nại gì về phần D sự.

Bị hại Mai Gia T yêu cầu N bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Hiện tại N đã bồi thường số tiền 31.480.000 đồng. Anh T yêu cầu N tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 18.520.000 đồng nhưng N vẫn chưa bồi thường.

Bị hại Lê Văn V yêu cầu Trần Viết N bồi thường số tiền là 30.000.000 đồng. Hiện tại N chưa bồi thường.

Bị hại Bùi Công D yêu cầu Trần Viết N bồi thường số tiền là 12.500.000 đồng. Hiện tại N chưa bồi thường.

Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của các bị hại.

Vấn đề khác:

Đối với hành vi của Lê Văn L, Nguyễn Quang T, Phạm Minh Đ làm các biên bản, đơn xác nhận nội dung không đúng sự thật theo hướng dẫn của N, rồi đưa cho N gửi để Cơ quan điều tra để che giấu hành vi phạm tội của N. Quá trình điều tra xác định L và T không biết hành vi phạm tội của N và không biết N sử dụng tài liệu

vào mục đích cung cấp cho cơ quan điều tra để che giấy hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở. Riêng đối với Phạm Minh Đăng, do chưa làm việc được với Đ nên đề nghị tách ra xử lý sau.

Đối với bà Văn Thị Hà được N chuyển tiền vào tài khoản nhưng không biết đây là tiền N phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Lê Thị Như Ý được N chuyển tiền vào tài khoản. Do chưa xác định được nhân thân, L lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra xử lý sau là có cơ sở.

Đối với chị Lưu Kim M. Quá trình điều tra xác định chị M không sử dụng số tài khoản Vietcombank 1016776345 và không biết N là ai nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng là bị cáo vô cùng ân hận về hành vi của mình, và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Tại phiên tòa, người bào chữa của bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng Điều 54 BLHS vì bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy Đ tại khoản 1 Điều 51 BLHS để đưa ra mức hình phạt đảm bảo tính giáo dục, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết Đ truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu hồi được, phù hợp

với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Để có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động, trong khoảng thời gian từ tháng 6/2021 đến tháng 9/2021, trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, thành phố Hà Nội và tỉnh Quảng Ngãi, Trần Viết N là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn Đ đã 5 lần có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của nhiều người khác với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 112.500.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy Đ tại điểm b,c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất Đ, nhưng vì mong muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bất chấp hậu quả, coi thường kỷ cương pháp luật, đã 05 lần sử dụng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của nhiều người trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, thành phố Hà Nội và tỉnh Quảng Ngãi. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công D được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở nhiều địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo bị xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội từ 02 lần trở lên" quy Đ tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; người nhà bị cáo đã bồi thường thiệt hại một phần thiệt hại cho các bị hại. Gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy Đ tại các điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công D lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm D sự:

- Bị hại Mai Gia T yêu cầu N bồi thường số tiền 18.520.000 đồng. Xét thấy, tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi chiếm đoạt số tiền

50.000.000 đồng và đã bồi thường số tiền 31.480.000 đồng. Bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền 18.520.000 đồng như bị hại yêu cầu nên HĐXX chấp nhận, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Mai Gia T số tiền còn lại là 18.520.000 đồng

- Bị hại Lê Văn V yêu cầu Trần Viết N bồi thường số tiền là 30.000.000 đồng. Xét thấy, tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi chiếm đoạt số tiền trên và thống nhất bồi thường cho bị hại nên HĐXX chấp nhận, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Lê Văn V số tiền còn lại là 30.000.000 đồng.

- Bị hại Bùi Công D yêu cầu Trần Viết N bồi thường số tiền là 12.500.000 đồng. Xét thấy, tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi chiếm đoạt số tiền trên và thống nhất bồi thường cho bị hại nên HĐXX chấp nhận, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Bùi Công D số tiền còn lại là 12.500.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với 01 (một) điện thoại Iphone 12 Pro Max, đây là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội và còn giá trị sử dụng nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[6] Vấn đề khác:

Đối với hành vi của Lê Văn L, Nguyễn Quang T, Phạm Minh Đăng làm các biên bản, đơn xác nhận nội dung không đúng sự thật theo hướng dẫn của N, rồi đưa cho N gửi để Cơ quan điều tra để che giấu hành vi phạm tội của N. Quá trình điều tra xác định L và T không biết hành vi phạm tội của N và không biết N sử dụng tài liệu vào mục đích cung cấp cho cơ quan điều tra để che giấy hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở nên chấp nhận. Riêng đối với Phạm Minh Đăng, do chưa làm việc được với Đăng nên đề nghị tách ra xử lý sau.

Đối với bà Văn Thị Hà được N chuyển tiền vào tài khoản nhưng không biết đây là tiền N phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ nên chấp nhận .

Đối với Lê Thị Như Ý được N chuyển tiền vào tài khoản. Do chưa xác định được nhân thân, L lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra xử lý sau là có cơ sở nên chấp nhận.

Đối với chị Lưu Kim M. Quá trình điều tra xác định chị M không sử dụng số tài khoản Vietcombank 1016776345 và không biết N là ai nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí D sự sơ thẩm theo quy Đ.

[8] Xét thấy ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS để quyết Đ mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không thỏa đáng nên HĐXX không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

1.Tuyên bố bị cáo Trần Viết N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ: điểm b,c khoản 2 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trần Viết N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên: Tịch thu, sung quỹ nhà nước đối với 01 (một) điện thoại Iphone 12 Pro Max

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án D sự quận Cẩm Lệ theo Quyết Đ chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSCL ngày 20/4/2022 của VKSND quận Cẩm Lệ, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2022)

3. Về trách nhiệm D sự: căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật D sự

- Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Mai Gia T số tiền còn lại là 18.520.000 đồng

- Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Lê Văn V số tiền còn lại là 30.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Bùi Công D số tiền còn lại là 12.500.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 61.020.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy Đ tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật D sự.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Viết N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Viết N phải chịu 3.051.000 đồng án phí D sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy Đ pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người thaMai Gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hưng